

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC BẢO HIỂM**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH TỈNH BÌNH ĐỊNH**  
*(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
1	Chi trả phí bảo hiểm nông nghiệp được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước	Không quá 30 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tiếp nhận hồ sơ đề nghị của cá nhân, tổ chức); - Sở Tài chính; - Kho bạc Nhà nước tỉnh.	Không	Không quy định	- Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 61/2010/QH12 ngày 24/10/2010; - Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/4/2018 của Chính phủ về bảo hiểm nông nghiệp.	Cấp tỉnh

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
2	Chấm dứt việc hưởng hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp và hoàn phí bảo hiểm nông nghiệp	Không quá 30 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tiếp nhận hồ sơ đề nghị của cá nhân, tổ chức);</li> <li>- Sở Tài chính;</li> <li>- Kho bạc Nhà nước tỉnh.</li> </ul>	Không	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000;</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 61/2010/QH12 ngày 24/10/2010;</li> <li>- Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/4/2018 của Chính phủ về bảo hiểm nông nghiệp</li> </ul>	Cấp tỉnh

**B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
1	Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp	Không quá 45 ngày	Bộ phận Một cửa cấp xã	- Ủy ban nhân dân cấp xã (tiếp nhận hồ sơ đề	Không	Không quy định	- Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000;	Cấp tỉnh

				nghị của cá nhân, tổ chức) - Ủy ban nhân dân cấp huyện; - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.			- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 61/2010/QH12 ngày 24/10/2010; - Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/4/2018 của Chính phủ về bảo hiểm nông nghiệp.	
--	--	--	--	---	--	--	---	--